

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 50/2003/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2003

THÔNG TƯ

Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp có thu xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định

tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/1/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu.

Bộ Tài chính hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp có thu xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG:

Đối tượng áp dụng Thông tư này là các đơn vị sự nghiệp có thu được cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/1/2002 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn Nghị định số 10/2002/NĐ-CP.

II- NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG QUY CHẾ CHI TIÊU NỘI BỘ:

1. Quy chế chi tiêu nội bộ bao gồm các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu áp dụng thống nhất trong đơn vị, đảm bảo đơn vị sự nghiệp có thu hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, thực hiện hoạt động thường xuyên phù hợp với hoạt động đặc thù của đơn vị, sử dụng kinh phí có hiệu quả và tăng cường công tác quản lý.
2. Những nội dung chi nằm trong phạm vi xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đã có chế độ, tiêu chuẩn định mức do cơ quan có thẩm quyền ban hành, thì Thủ trưởng đơn vị được quy định mức chi cao hoặc thấp hơn mức chi do Nhà nước quy định (trừ một số tiêu chuẩn, định mức và nội dung chi được quy định tại phần IV của Thông tư

này). Những nội dung chi cần thiết phục vụ cho hoạt động của đơn vị nằm trong phạm vi xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, nhưng Nhà nước chưa ban hành chế độ, thì Thủ trưởng đơn vị có thể xây dựng mức chi cho từng nhiệm vụ, nội dung công việc, trong phạm vi nguồn tài chính của đơn vị.

3. Đơn vị sự nghiệp có thu không được dùng kinh phí của đơn vị để mua sắm thiết bị, đồ dùng, tài sản trang bị tại nhà riêng cho cá nhân hoặc cho các cá nhân mượn dưới bất kỳ hình thức nào (trừ trang bị điện thoại công vụ tại nhà riêng quy định tại điểm 4, phần III dưới đây).

4. Quy chế chi tiêu nội bộ được thảo luận rộng rãi, dân chủ, công khai trong đơn vị sự nghiệp có thu, có ý kiến tham gia của tổ chức công đoàn đơn vị. Quy chế chi tiêu nội bộ đơn vị sự nghiệp có thu gửi cơ quan quản lý cấp trên để báo cáo và gửi Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch làm căn cứ kiểm soát chi.

III- PHẠM VI VÀ NỘI DUNG XÂY DỰNG

QUY CHẾ CHI TIÊU NỘI BỘ:

1. Tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp đặc thù (nếu có):

Trong quy chế cần xác định: Tổng quỹ tiền lương của đơn vị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/3/2002 của Bộ Tài chính "Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/1/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho các đơn vị sự nghiệp có thu" và đảm bảo các nguyên tắc sau :

- Hệ số điều chỉnh tăng thêm mức lương tối thiểu để lập quỹ tiền lương của đơn vị (căn cứ vào nguồn thu sự nghiệp và khả năng tiết kiệm chi thường xuyên của đơn vị), tối đa không vượt quá 2,5 lần so với mức tiền lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định đối với đơn vị tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên; không vượt quá 2 lần so với mức tiền lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên.

- Phương án tiền lương: Trước hết bảo đảm mức lương tối thiểu và các chế độ phụ cấp do Nhà nước quy định cho số lao động trong biên chế và lao động hợp đồng lao động từ 1 năm trở lên; Sau đó phân chia theo hệ số điều chỉnh tăng thêm cho người lao động. Hệ số điều chỉnh tăng thêm cho từng người lao động theo nguyên tắc

người nào có hiệu suất công tác cao đóng góp nhiều cho việc tăng thu, tiết kiệm chi thì được hưởng nhiều hơn.

- Đối với đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học không được giao biên chế và quỹ tiền lương từ nguồn kinh phí nghiên cứu khoa học, thì được tính chi phí tiền công theo định biên được cấp có thẩm quyền duyệt vào chi phí thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và các dịch vụ khoa học do đơn vị thực hiện.

- Đối với số lao động hợp đồng dưới 1 năm, đơn vị thực hiện theo hợp đồng đã ký giữa đơn vị và người lao động.

- Trường hợp quỹ tiền lương của các đơn vị sự nghiệp có thu được thực hiện theo đơn giá sản phẩm do Nhà nước đặt hàng mà vượt quá quỹ tiền lương tính theo mức tối đa quy định tại Điều 11 Nghị định số 10/2002/NĐ-CP thì phần vượt quỹ lương được chuyển vào quỹ dự phòng ổn định thu nhập của đơn vị để đảm bảo thu nhập cho người lao động trong trường hợp nguồn thu bị giảm sút.

- Đơn vị có thể lựa chọn cách trả lương theo thời gian, hoặc trả theo lương khoán.

- Các chế độ phụ cấp đặc thù của các ngành thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Công tác phí trong nước:

Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị được quy định mức chi cao hơn hoặc thấp hơn mức quy định của Nhà nước về công tác phí cho cán bộ viên chức đi công tác trong nước trong phạm vi nguồn tài chính của đơn vị, bao gồm các nội dung sau:

- Phụ cấp công tác phí

- Tiền thuê chỗ ở tại nơi đến công tác (có thể khoán chi cho cán bộ đi công tác).

- Tiêu chuẩn phương tiện tàu xe cán bộ sử dụng đi công tác

Chứng từ để thanh toán công tác phí cho cán bộ viên chức đi công tác là:

- Giấy đi đường có ký duyệt của Thủ trưởng cơ quan cử cán bộ đi công tác và xác nhận của cơ quan nơi cán bộ đến công tác.

- Vé tàu xe, cầu, đường, phà... và cước hành lý (nếu có).

- Hoá đơn thuê chỗ ở nơi đến công tác. Đối với đơn vị thực hiện khoán tiền thuê chỗ ở tại nơi đến công tác cho cán bộ viên chức thì không cần kèm theo hoá đơn thuê chỗ ở nơi đến công tác.

3. Chi tiêu hội nghị:

Trên cơ sở quy định hiện hành về chế độ chi tiêu hội nghị, đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu hội nghị phù hợp với tính chất của hội nghị và khả năng nguồn tài chính của đơn vị. Mức chi tiêu có thể cao hơn hoặc thấp hơn mức quy định của Nhà nước.

4. Chi phí sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động:

- Về trang bị điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động: Tiêu chuẩn trang bị điện thoại và chi phí mua máy điện thoại, chi phí lắp đặt và hoà mạng đơn vị thực hiện theo quy định tại Quyết định số 78/2001/QĐ-TTg ngày 16/5/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị-xã hội và Quyết định số 179/2002/QĐ-TTg ngày 16/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội.

Riêng mức thanh toán tiền cước phí sử dụng điện thoại, đơn vị có thể xây dựng mức thanh toán tiền cước sử dụng điện thoại cao hơn hoặc thấp hơn so với quy định tại Quyết định số 179/2002/QĐ-TTg ngày 16/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ nêu trên, nhưng mức thanh toán tiền cước sử dụng điện thoại tối đa không quá 200.000 đ/máy/tháng đối với điện thoại cố định tại nhà riêng và 400.000 đ/máy/tháng đối với điện thoại di động.

Đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn trang bị điện thoại cố định tại nhà riêng và điện thoại di động theo quy định trên, nhưng trong thực tế xét thấy cần thiết phải trang bị phục vụ công việc thì Thủ trưởng đơn vị được quyền mở rộng đối tượng được cấp tiền để thanh toán tiền cước phí sử dụng điện thoại cho phù hợp (riêng tiền mua máy, chi phí lắp đặt và hoà mạng máy do cá nhân phải tự thanh toán). Mức thanh toán tiền cước sử dụng điện thoại tối đa không quá 200.000 đ/máy/tháng đối với điện thoại cố định tại nhà riêng và 400.000 đ/máy/tháng đối với điện thoại di động.